

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/HS-ST
Ngày 07-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Kim Niên;

Ông Vi Thành Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2023/TLST-HS, ngày 27 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

Cao Văn H, sinh ngày 08 tháng 4 năm 1967 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Văn N (đã chết) và bà Phương Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án; ngày 25-3-2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 02-02-2018; tiền sự: Có 03 tiền sự, ngày 16-3-2023 bị Công an xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 12-5-2023 bị Công an xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 15-6-2023 bị Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; nhân thân: Ngày 17-10-1990 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản của công dân, đã chấp hành xong bản án; ngày 25-01-2019 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án ngày 24-01-2021; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 23-8-2023 cho đến nay; có mặt.

Hoàng Văn B1, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1970 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn K và bà Hoàng Thị N1; có vợ Nguyễn Thị P và 02 con (con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1993); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 07-12-1993 bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù, về tội Cướp giật tài sản của công dân, đã chấp hành xong bản án; ngày 25-01-2013 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án ngày 26-9-2018; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 23-8-2023 cho đến nay; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Văn C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23-8-2023, Hoàng Văn B1 đến nhà Cao Văn H ăn sáng sau đó cả hai ngồi uống nước, nói chuyện với nhau, quá trình nói chuyện Cao Văn H nói với Hoàng Văn B1 là có nhu cầu mua ma túy H1 về sử dụng. Hoàng Văn B1 trả lời là Hoàng Văn B1 cũng có nhu cầu mua ma túy về để sử dụng. Cao Văn H rủ Hoàng Văn B1 góp tiền để đi đến thành phố L mua ma túy về để cùng nhau sử dụng chung, Cao Văn H sẽ là người tìm mua ma túy, Hoàng Văn B1 đồng ý và góp với Cao Văn H 200.000 đồng, Cao Văn H góp 300.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày Cao Văn H và Hoàng Văn B1 đi ra đường Q đón xe ô tô chở khách lên thành phố L và xuống xe ở khu vực công chợ Đ (khi đi B1 là người trả tiền xe hết 120.000 đồng), Cao Văn H bảo Hoàng Văn B1 ngồi ở quán nước đợi còn Cao Văn H tự đi tìm mua ma túy. Khi Cao Văn H đi đến khu vực chợ B2 thì thấy một người nam giới không quen biết (nhìn giống người nghiện ma túy) nên Cao Văn H đã hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy Heroin với người này và mua được tổng cộng 05 gói ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy Cao Văn H đi đến khu vực bờ sông K mở 01 gói ma túy ra sử dụng bằng hình thức hít nhưng mới hít được khoảng hai, ba lần thì do trời gió không sử dụng tiếp được nên Cao Văn H gói gói ma túy đang sử dụng lại rồi quay lại quán nước nơi Hoàng Văn B1 ngồi đợi, tại đây Cao Văn H nói với Hoàng Văn B1 là đã mua được 05 gói và cùng Hoàng Văn B1 đón xe ô tô chở khách đi về nhà (khi về Cao Văn H là người trả tiền xe hết 100.000 đồng). Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H và Hoàng Văn B1 xuống xe ở khu vực thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn rồi đi bộ về nhà Cao Văn H thì bị tổ công tác Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang tại lòng bàn tay trái của Cao Văn H đang cầm 02 tờ giấy ăn màu nâu sữa, trong đó có: 01 tờ giấy ăn bên trong có 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin; 01 tờ

giấy ăn bên trong có 04 gói giấy màu trắng xanh (có hoa văn) đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin. Cao Văn H và Hoàng Văn B1 khai nhận chất bột màu trắng đó là chất ma túy H1 do Cao Văn H và Hoàng Văn B1 góp tiền mua về để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản sự việc theo quy định. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cao Văn H và Hoàng Văn B1 nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Ngày 24-8-2023, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Cao Văn H và Hoàng Văn B1.

Kết luận giám định số: 869/KL-KTHS ngày 26-8-2023 của Phòng K1, Công an tỉnh L kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,125 gam (đã trừ bì).

Vật chứng hiện đang tạm giữ: 01 phong bì thư (cũ), có phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C1, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng K1, Công an tỉnh L, có các chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong khi thu giữ vật chứng cùng các hình dấu của Công an xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bên trong phong bì có 01 gói giấy cũ đựng tổng cộng 0,103 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và 04 vỏ gói giấy cũ; 02 tờ giấy ăn màu nâu sữa. Cáo trạng số: 65/CT-VKSCL ngày 25 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Cao Văn H, Hoàng Văn B1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Cao Văn H, Hoàng Văn B1 thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố là đúng, không oan sai.

Người chứng kiến ông Nguyễn Văn C khai trong quá trình điều tra: Ông là người cùng xã với bị cáo Cao Văn H, không quen biết bị cáo Hoàng Văn B1. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23-8-2023 ông được Công an xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mời đến nhà văn hóa thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để chứng kiến quá trình Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản sự việc đối với 02 người là Cao Văn H, Hoàng Văn B1 và chứng kiến, ký xác nhận vào biên bản do Công an tiến hành niêm phong 05 gói giấy đều chứa chất bột màu trắng phát hiện, thu giữ trên người Cao Văn H là đúng, ngoài ra không chứng kiến việc gì khác.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Cao Văn H, Hoàng Văn B1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn B1 từ 02 năm năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư (cũ), có phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C1, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng K1, Công an tỉnh L, có các chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong khi thu giữ vật chứng cùng các hình dấu của Công an xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bên trong phong bì có 01 gói giấy cũ đựng tổng cộng 0,103 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và 04 vỏ gói giấy cũ; 02 tờ giấy ăn màu nâu sữa.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của Quốc hội, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo Cao Văn H, Hoàng Văn B1 không ai có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người chứng kiến ông Nguyễn Văn C vắng mặt, không có lý do. Xét thấy người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người này.

[2] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Cao Văn H, Hoàng Văn B1 đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 23-8-2023, tại thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang bị cáo Cao Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,125 gam ma túy Heroin. Nguồn gốc số ma túy trên là do các bị cáo Cao Văn H, Hoàng Văn B1 cùng nhau góp tiền mua về mục đích để sử dụng.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo Cao Văn H, Hoàng Văn B1 là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của ma túy đối với bản thân và đối với mọi mặt của đời sống xã hội, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân và coi thường pháp luật nên các bị cáo đã cố ý thực

hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Từ những nhận định tại đoạn [3], [4] của Bản án, đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Cao Văn H, Hoàng Văn B1 đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[6] Đây là vụ án đồng phạm, nên phải xem xét đến vai trò của từng bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi đó. Bị cáo Cao Văn H có vai trò cao nhất trong vụ án này là người khởi xướng, rủ bị cáo Hoàng Văn B1 cùng góp tiền cùng nhau đi đến thành phố L mua ma túy về sử dụng chung, là người góp số tiền mua ma túy nhiều hơn và là người trực tiếp đi mua ma túy khi đến thành phố L, nên phải chịu mức hình phạt tương xứng. Bị cáo Hoàng Văn B1 tiếp nhận ý chí của bị cáo Cao Văn H, góp số tiền 200.000 đồng cùng bị cáo Cao Văn H đi mua ma túy với về sử dụng chung nhưng có vai trò thấp hơn bị cáo Cao Văn H.

[7] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[7.1] Về nhân thân: Bị cáo Cao Văn H là người sử dụng trái phép chất ma túy, có 03 tiền sự đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội này chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính và 03 lần bị Tòa án nhân dân xét xử như phần đầu bản án đã nêu, trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên là người có nhân thân xấu. Bị cáo Hoàng Văn B1 có nhân thân không tốt, tuy không có tiền án, tiền sự nhưng là người sử dụng trái phép chất ma túy, đã 02 lần bị Tòa án nhân dân xét xử như phần đầu bản án đã nêu.

[7.2] Tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo Cao Văn H có bố đẻ ông Cao Văn N, bị cáo Hoàng Văn B1 có bố đẻ ông Hoàng Văn K đều là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, nên các bị cáo cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7.3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Cao Văn H có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, vì ngày 25-3-2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 02-02-2018, đến ngày thực hiện hành vi phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích của bản án năm 2008, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Văn B1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7.4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo Cao Văn H, Hoàng Văn B1 là nghiêm trọng, do vậy để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ để các bị cáo cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy qua kết quả xác minh các bị cáo Cao Văn H, Hoàng Văn B1 không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Cao Văn H tại khu vực chợ B2, thành phố L, do bị cáo Cao Văn H không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì thư (cũ), có phân giáp lai mới có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C1, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng K1, Công an tỉnh L, có các chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong khi thu giữ vật chứng cùng các hình dấu của Công an xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bên trong phong bì có 01 gói giấy cũ đựng tổng cộng 0,103 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) là vật cấm tàng trữ, lưu hành và đối với 04 vỏ gói giấy cũ; 02 tờ giấy ăn màu nâu sữa là các công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng trên.

[12] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[13] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Cao Văn H.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn B1.

Căn cứ vào điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Cao Văn H, Hoàng Văn B1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Cao Văn H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 8 năm 2023.

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 8 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư (cũ), mặt có phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C1, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng K1 - Công an tỉnh L, mặt còn lại có các chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong khi thu giữ vật chứng cùng các hình dấu của Công an xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bên trong phong bì có 01 gói giấy cũ đựng tổng cộng 0,103 gam chất ma túy Heroin; 04 vỏ gói giấy cũ; 02 tờ giấy ăn màu nâu sữa.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 26 tháng 10 năm 2023)

4. Về án phí: Các bị cáo Cao Văn H, Hoàng Văn B1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Phan Thị Thanh Huyền

